

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Anh Vũ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Xuân Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hồng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

**Tạ Ngọc T** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 30 tháng 02 năm 1987; nơi sinh: **Xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ**; nơi cư trú: **Đ, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Tạ Hữu C** và bà **Nghiêm Thị T1**; có vợ là **Phạm Thu H** và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Tại Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 15 tháng 01 năm 2013, bị cáo bị **Công an phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây mất trật tự công cộng”, (đã được xóa).

- Tại Quyết định số 22/QĐ-XPVPHC ngày 21 tháng 5 năm 2013, bị cáo bị **Công an phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây mất trật tự công cộng”, (đã được xóa).

- Tại Quyết định số 51/QĐ-XPVPHC ngày 26 tháng 9 năm 2017, bị cáo bị **Công an huyện V, tỉnh Yên Bái** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua số lô, số đề”, (đã được xóa).

- Tại Quyết định số 21/QĐ-XPVPHC ngày 20 tháng 6 năm 2018, bị cáo bị **Công an thị xã N, tỉnh Yên Bái** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, (đã được xóa).

- Tại bản án số 21/2018/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 10 năm 2023 đến nay, “có mặt”.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1986; địa chỉ: Phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 20 tháng 10 năm 2023, Tạ Ngọc T đang đi lang thang tại khu vực thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông lạ mặt, dáng vẻ giống người nghiện (T không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch của người này). T đến bắt chuyện làm quen thì được biết người này cũng là người nghiện ma túy heroin như T. T hỏi người này “Anh có hàng không, để em ba trăm trắng” thì người này bảo “Có, đưa tiền đây”. T lấy ra số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng. Mua được ma túy, T cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm chỗ sử dụng ma túy.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực Tổ dân phố D Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, vật chứng:

- T2 tại lòng bàn tay trái của Tạ Ngọc T 01 gói giấy bạc bên trong có chứa cục bột màu trắng, gói giấy này được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. T khai nhận là ma túy để sử dụng cá nhân.

- Thu giữ 100ml mẫu nước tiểu của T để giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 2885/KLGD ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1609g (Không phảy một sáu không chín gam, không kể bao bì) là ma túy; loại Heroine”. Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 0,1136 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại kết luận giám định số 2937/KLGD ngày 29 tháng 10 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh V đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Tạ Ngọc T, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Tạ Ngọc T, SN 1987, HKTT: xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định”. Morphine là chất ma túy nằm ở danh mục IIA, STT 55, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại 0,00ml mẫu cùng bao gói được niêm phong theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSPY ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo **Tạ Ngọc T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Tạ Ngọc T** về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **T** từ 01 năm 07 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo qui định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên của Cơ quan điều tra – **Công an thành phố P**, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn, trưng cầu giám định, lấy lời khai của bị can và những người tham gia tố tụng, kết luận điều tra, ban hành cáo trạng. Thời hạn điều tra, truy tố đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không ai có khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Vì vậy, hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20 tháng 10 năm 2023 tại **tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Tạ Ngọc T** có hành vi cất giấu 01 túi ma túy (Heroine) tại lòng bàn tay trái, có khối lượng 0,1609 gam với mục đích để sử dụng cá nhân thì bị **Công an thành phố P** bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định khối lượng Heroine của **Phòng K - Công an tỉnh V**,... Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố bị cáo **Tạ Ngọc T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) **Heroine, C1**, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng, rèn luyện, ăn chơi đua đòi ngang nhiên mua ma túy (Heroine) với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo **Tạ Ngọc T** trước khi phạm tội là người có nhân thân xấu, bản thân bị cáo có 04 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi gây mất trật tự công cộng, mua số lô, số đề, trộm cắp tài sản và 01 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”; mặc dù đã được xóa án tích nhưng không chịu lấy đó làm bài học, nay tiếp tục cố ý phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

Đối với người đàn ông **T** khai đã bán ma túy cho **T**, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo **Tạ Ngọc T** làm nghề tự do không có thu nhập, tài sản vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1136 gam mẫu ma túy và toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Tạ Ngọc T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Tạ Ngọc T** 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 20 tháng 10 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,1136 gam mẫu ma túy cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả sau giám định.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 44 lập ngày 22 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Tạ Ngọc T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND T.Vĩnh Phúc;
- Viện KSND TP.Phúc Yên;
- CQĐT - Công an TP.Phúc Yên;
- Trại TG – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- THADS TP.Phúc Yên;
- Sở Tư pháp T.Vĩnh Phúc;
- Bị cáo Tạ Ngọc Tú;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Anh Vũ**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Thịnh**

**Đường Ngọc Đại**

**Lê Anh Vũ**